|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ TỈNH TIỀN GIANG  **…. …………..** | **BIỂU CHẤM ĐIỂM**  **XẾP LOẠI ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM** …….  *(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /10/2024 của Sở Y tế)* |

Họ và tên: .........................................................................................................

Chức vụ: ...........................................................................................................

Đơn vị công tác: ...............................................................................................

**I. TIÊU CHÍ CHUNG VỀ CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC LỐI SỐNG, Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT, TÁC PHONG, LỀ LỐI LÀM VIỆC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA** | **ĐIỂM** | |
| **Chuẩn** | **Thưởng,**  **Trừ** |
|  | **Chính trị, tư tưởng** | **6** | **+1** |
| 1.1 | Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình | 1,5 |  |
| 1.2 | Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức | 1,5 |  |
| 1.3 | Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân | 1,5 |  |
| 1.4 | Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng | 1,5 |  |
| **2** | **Đạo đức, lối sống** | **5** | **+1** |
| 2.1 | Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa | 1,5 |  |
| 2.2 | Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị | 1 |  |
| 2.3 | Có tinh thần đoàn kết, xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh | 1,5 |  |
| 2.4 | Không có người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi | 1 |  |
| **3** | **Tác phong, lề lối làm việc** | **5** | **+1** |
| 3.1 | Có trách nhiệm với công việc, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ. | 2 |  |
| 3.2 | Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc | 1 |  |
| 3.3 | Có tinh thần trách nhiệm, phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ | 1 |  |
| 3.4 | Có thái độ đúng mực và thực hiện tốt phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ | 1 |  |
| 4 | **Ý thức tổ chức kỷ luật** | **4** |  |
| 4.1 | Chấp hành sự phân công của tổ chức | 1 |  |
| 4.2 | Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị nơi công tác | 1 |  |
| 4.3 | Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định | 1 |  |
| 4.4 | Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu | 1 |  |

**II. KẾT QUẢ VỀ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO**

**1. Đối với công chức, người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:**

a) Đối với CC, VC tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp:

| **STT** | **Nội dung tiêu chí** | **Điểm** | |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn** | **thưởng,**  **trừ** |
| **1** | **Thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp** | **30** |  |
| 1.1 | Thái độ, trách nhiệm với công việc, đồng nghiệp, người dân, doanh nghiệp tốt | 15 |  |
| 1.2 | Thái độ phong cách ứng xử chưa đúng mực hoặc có phản ánh của người dân/doanh nghiệp |  | -2 |
| 1.3 | Thái độ, trách nhiệm với công việc, đồng nghiệp, người dân, doanh nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ đồng nghiệp, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp | 15 |  |
| 1.4 | Thiếu trách nhiệm với công việc, không phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ, thái độ |  | -5 |
| **2** | **Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao** | **40** |  |
| 2.1 | Hoàn thành 100% nhiệm vụ, công việc được giao, đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, trong đó ít nhất 50% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức. | 40 |  |
| 2.2 | Hoàn thành 100% nhiệm vụ, công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả | 30 |  |
| 2.3 | Kết quả thực hiện nhiệm vụ, công việc được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp | 15 |  |
| 2.4 | Có trên 50% kết quả thực hiện nhiệm vụ, công việc được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả | 00 |  |
| 3 | Thực hiện nhiệm vụ công việc nổi trội, tiêu biểu. | **8** |  |
| 4 | Áp lực công việc: áp lực về thời gian so với khối lượng công việc, thường xuyên bị áp lực thời gian trong giải quyết công việc, … | **2** |  |

b) Đối với CC, VC không tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp:

| **STT** | **Tiêu chí** | **Điểm** | |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn** | **thưởng, trừ** |
| 1. **1** | **Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao** | **70** |  |
| 1.1 | Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc hoàn thành 100% nhiệm vụ công việc được giao, đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, trong đó ít nhất 50% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức. | 70 |  |
| 1.2 | Hoàn thành 100% nhiệm vụ kế hoạch đề ra hoặc hoàn thành 100% nhiệm vụ công việc được giao đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả | 65 |  |
| 1.3 | Các tiêu chí về kết quả thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp | 50 |  |
| 1.4 | Có trên 50% kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc có trên 50% kết quả thực hiện nhiệm vụ công việc được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả hoặc có hành vi vi phạm kỷ cương, kỷ luật hành chính, văn hóa công sở trong quá trình thực hiện nhiệm vụ | 15 |  |
| 2 | Thực hiện nhiệm vụ công việc nổi trội, tiêu biểu. | **8** |  |
| 3 | Áp lực công việc: áp lực về thời gian so với khối lượng công việc, thường xuyên bị áp lực thời gian trong giải quyết công việc, … | **2** |  |

**2. Kết quả về thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:**

| **STT** | **Tiêu chí** | **Điểm** | |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn** | **Thưởng, trừ** |
|  | **Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao** | **10** |  |
| 1.1 | Quán triệt, phổ biến thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại phòng, đơn vị | 2 |  |
| 1.2 | Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi đơn vị | 3 |  |
| 1.3 | Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ tại phòng, đơn vị | 2 |  |
| 1.4 | Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của đơn vị được giao quản lý, phụ trách, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể. | 3 |  |
| **2** | **Kết quả thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ hoặc theo công việc cụ thể** | **20** |  |
| 2.1 | 100% kết quả thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ hoặc theo công việc cụ thể được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; | 20 |  |
| 2.2 | Có từ 80 % đến 90% công việc hoàn thành | 15 |  |
| 2.3 | Có từ 60 % đến 70% công việc hoàn thành | 10 |  |
| 2.4 | Có dưới 50% công việc hoàn thành | 05 |  |
| **3** | **Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các đơn vị được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ** | **20** |  |
| 3.1 | 50% công việc do lãnh đạo cơ quan, đơn vị giao được hoàn thành vượt mức | 20 |  |
| 3.2 | 80% công việc do lãnh đạo cơ quan, đơn vị giao được hoàn thành đúng tiến độ | 15 |  |
| 3.3 | 20% công việc do lãnh đạo cơ quan, đơn vị giao chậm tiến độ | 10 |  |
| 3.4 | 50% công việc do lãnh đạo cơ quan, đơn vị giao được hoàn thành | 05 |  |
| 4 | **Năng lực lãnh đạo, quản lý** | **20** |  |
| 4.1 | 100% đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | 20 |  |
| 4.2 | 100% đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên | 15 |  |
| 4.3 | Có ít nhất 70% đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên | 10 |  |
| 4.4 | Cơ quan, đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ hoặc đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật | 00 |  |
| 5 | Thực hiện nhiệm vụ công việc nổi trội, tiêu biểu | **10** |  |
| 6 | Áp lực công việc: áp lực về thời gian so với khối lượng công việc, thường xuyên bị áp lực thời gian trong giải quyết công việc, … | **10** |  |

*………., ngày tháng nãm 20…..*

**Người chấm điểm**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ TỈNH TIỀN GIANG  **……………** | **BIỂU TỔNG HỢP**  **KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM XẾP LOẠI HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM** ……. |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Kết quả chấm điểm** | | | | **Xếp loại**  **CC, VC, NLĐ** | **Ghi chú** |
| ***Tự chấm*** | ***Điểm thưởng*** | ***Điểm trừ*** | ***Tổng điểm*** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |